TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2020/DSST
Ngày: 10/3/2020

V/v tranh chấp: "Đòi tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Lê Thị Hồng Tâm.**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Huỳnh Văn Thanh.**

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Thúy.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung.**

Trong ngày **04** và **10** tháng **3** năm **2020,** tại Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 335/2019/TLST-DS ngày 18/12/2019 về tranh chấp: "Hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-DS ngày 14/02/2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Bích H**, sinh năm 1972. (có mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã P, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Bà **Phạm Thị C**, sinh năm 1964. (có mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã P, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 02/12/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Phạm Bích H trình bày:*

Bà Phạm Thị C mua của bà phân bón cây trồng nhưng không thanh toán tiền, cụ thể vào ngày 19/01/2013 (al) bà C mua của bà 15 bao phân loại 20-20-15 giá 680.000 đồng/bao, thành tiền là 10.200.000 đồng; 05 bao phân urê loại 50kg, giá tiền 520.000 đồng/bao, thành tiền 2.600.000 đồng. Tổng cộng bà Phạm Thị C nợ bà số tiền 12.800.000 đồng, hai bên không có thỏa thuận thời gian thanh toán, khi nào trả tiền thì lấy biên nhận về. Bà yêu cầu bà Phạm Thị C thanh toán nhiều lần, bà C hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả. Nay bà yêu cầu bà C trả cho bà số tiền 12.800.000 đồng. Ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

** Bị đơn bà Phạm Thị C trình bày:*

Khoảng 13 năm trước, bà có mua 20 bao phân của bà Phạm Bích H với số tiền 12.800.000 đồng, có làm "tờ hợp đồng mua phân" và bà có ký tên nhưng nay không nhớ rõ tờ hợp đồng này là do ai viết vì thời gian đã quá lâu. Bà thừa nhận chữ ký trong biên nhận ngày 19/01/2013 (al) do bà H cung cấp là của bà.

Sau đó, bà đã trả xong số tiền nợ 12.800.000 đồng cho bà H, bà cũng có kêu bà Phạm Bích H xóa sổ nợ, còn "tờ hợp đồng mua phân" bà Phạm Bích H giữ lại. Từ khi bà trả xong, bà và bà Phạm Bích H vẫn mua bán qua lại bình thường, nhưng không hiểu vì lý do gì mà hiện nay bà H lại kiện yêu cầu bà trả nợ. Bà không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Bích Hà vì bà đã trả xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Bích H xác định quan hệ tranh chấp "Đòi tài sản".

[2] Nguyên đơn Phạm Bích H và bị đơn Phạm Thị C trình bày thống nhất, bị đơn Phạm Thị C có mua phân bón của nguyên đơn với số lượng 15 bao phân bón 20-20-15 và 05 bao phân urê.

[3] Nguyên đơn Phạm Bích H xuất trình bản chính tờ hợp đồng mua phân ngày 19/01/2013 (al) có nội dung "*tôi đứng tên dưới đây là Phạm Thị C, sanh năm 1964 cư ngụ tại ấp 2, xã P, CL, Tiền Giang. Nay là ngày 19 âm lịch tôi có mua của cô Hà ở chợ Phú An 15 bao phân 20-20-15 và 5 bao phân urê. Nếu tôi không trả tiền thì tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*"

[4] Bị đơn Phạm Thị C thừa nhận tờ hợp đồng mua phân ngày 19/01/2013 (al) là do bà viết toàn bộ nội dung và ký tên.

[5] Tuy nhiên, tờ hợp đồng không thể hiện số tiền bà C mua phân bón nợ là bao nhiêu.

[6] Nguyên đơn Phạm Bích H trình bày thời điểm năm 2013, giá 01 bao phân bón 20-20-15 là 680.000 đồng và urê là 520.000 đồng/bao. Tổng cộng bà Phạm Thị C nợ bà 12.800.000 đồng.

[7] Tại bản tự khai ngày 14/01/2020 và biên bản hòa giải ngày 14/02/2020, bà Phạm Thị C thừa nhận nợ số tiền 12.800.000 đồng nhưng tại phiên tòa, bà C cho rằng thời điểm năm 2013 giá phân bón không đúng như bà H trình bày, nhưng bà Phạm Thị C không xác định được giá tiền của mỗi bao phân bà mua vào thời điểm năm 2013 là bao nhiêu và bà đã trả cho bà Phạm Bích H số tiền là bao nhiêu.

[8] Căn cứ vào hóa đơn của Đại lý vật tư nông nghiệp Hai Chiến thì thời điểm năm 2013 giá 01 bao phân bán cho bà Phạm Bích H là 640.000 đồng/01 bao phân 20-20-15; u rê là 480.000 đồng/01 bao.

[9] Như vậy, bà Phạm Bích H bán lại với giá 680.000 đồng/01 bao phân 20-20-15; urê là 520.000 đồng/01 bao, là phù hợp.

[10] Bị đơn Phạm Thị C cho rằng đã trả tiền mua phân bón cho bà Phạm Bích H sau khi mua 01 năm, nên không đồng ý trả theo yêu cầu khởi kiện của bà H nhưng bà Phạm Thị C không có chứng cứ gì chứng minh đã trả xong.

[11] Nguyên đơn Phạm Bích H khởi kiện yêu cầu bị đơn Phạm Thị C trả số tiền 12.800.000 đồng, là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bà Phạm Thị C phải nộp 640.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 255, 256 Bộ luật dân sự 2005 và Điều 688, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Bích H.

Buộc bà Phạm Thị C phải trả cho bà Phạm Bích H số tiền 12.800.000 đồng (Mười hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phạm Thị C chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bà Phạm Thị C phải nộp 640.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại bà Phạm Bích H số tiền 320.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 17413 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Án tuyên vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, có mặt các đương sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Hồng Tâm